

Mẫu số 11

Mã hiệu: .....

Số: .....

Chủ đầu tư: .....

Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Kho bạc Nhà nước .....

Tên dự án, công trình: ..... Mã dự án đầu tư: .....

Chủ đầu tư/Ban QLDA ..... mã số ĐVSDNS: .....

Số tài khoản của chủ đầu tư: - Vốn trong nước ..... tại: .....

- Vốn ngoài nước ..... tại .....

Căn cứ hợp đồng số: ..... ngày... tháng .... năm.... Phụ lục bổ sung hợp  
đồng số...ngày...tháng...năm...Căn cứ bảng xác định giá trị KLHT đề nghị thanh toán số...ngày.. ..tháng ...năm (kèm  
theo Biên bản nghiệm thu KLHT)

Luỹ kế giá trị khối lượng nghiệm thu của hạng mục đề nghị thanh toán:

..... đồng.

Số dư tạm ứng của hạng mục đề nghị thanh toán ..... đồng.

Số tiền đề nghị:	Tạm ứng	Thanh toán	Theo bảng dưới đây (khung nào không sử dụng thì gạch chéo)
------------------	---------	------------	--

Thuộc nguồn vốn: (đầu tư nguồn NSNN; CTMT,.....).....

Thuộc kế hoạch vốn:..... Năm...

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt hoặc giá trị trúng thầu hoặc giá trị hợp đồng	Luỹ kế số vốn đã thanh toán từ khởi công đến cuối kỳ trước (gồm cả tạm ứng)		Số đề nghị tạm ứng, thanh toán khối lượng hoàn thành kỳ này (gồm cả thu hồi tạm ứng)	
		Vốn TN	Vốn NN	Vốn TN	Vốn NN
Ghi tên công việc, hạng mục hoặc hợp đồng đề nghị thanh toán hoặc tạm ứng					
<b>Cộng tổng</b>					

Tổng số tiền đề nghị tạm ứng, thanh toán bằng số: .....

Bằng chữ: .....

Trong đó:

- Thanh toán để thu hồi tạm ứng (bằng số): .....

+ Vốn trong nước .....

+ Vốn ngoài nước .....

- Thuế giá trị gia tăng

- Chuyển tiền bảo hành (bằng số)

- Số trả đơn vị thụ hưởng (bằng số) .....

+ Vốn trong nước .....

+ Vốn ngoài nước .....

Tên đơn vị thụ hưởng .....

Số tài khoản đơn vị thụ hưởng ..... tại .....

Ngày .... tháng .... năm....

KẾ TOÁN  
(Ký, ghi rõ họ tên)CHỦ ĐẦU TƯ/BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CHUYÊN NGÀNH/  
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN KHU VỰC  
(Ký, ghi rõ họ tên chức vụ và đóng dấu)

## PHẦN GHI CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày nhận giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư .....

Kho bạc nhà nước chấp nhận	Tạm ứng	Thanh toán	Theo nội dung sau:
----------------------------	---------	------------	--------------------

(Khung nào không sử dụng thì gạch chéo)

Đơn vị: đồng/USD...

Nội dung	Tổng số	Vốn trong nước	Vốn ngoài nước
<b>Số vốn chấp nhận</b>			
- Mục..., tiểu mục			
- Mục..., tiểu mục			
- Mục..., tiểu mục			
- Mục..., tiểu mục			
Trong đó:			
- Số thu hồi tạm ứng			
Các năm trước			
Năm nay			
- Thuế giá trị gia tăng			
- .....			
- Số trả đơn vị thụ hưởng			
<i>Bằng chữ:</i>			
<b>Số từ chối:</b>			
<i>Lý do:</i>			

*Ghi chú:* .....

Chuyên viên kiểm soát chi/Giao dịch viên  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng phòng  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc KBNN  
(Ký, ghi rõ họ tên  
chức vụ và đóng dấu)

Không ghi vào  
khu vực này

Mẫu số 16b1  
Ký hiệu: C3-01/NS

### GIẤY RÚT VỐN ĐẦU TƯ

Thực chi  Tạm ứng  Chuyển khoản   
 Ứng trước đủ điều kiện thanh toán Tiền mặt tại KB   
 Ứng trước chưa đủ điều kiện thanh toán Tiền mặt tại NH

Tên dự án: .....

Chủ đầu tư: ..... Mã ĐVQHNS: .....

Tài khoản: ..... Tại KBNN: .....

Tên CTMT, DA: .....

Mã CTMT, DA: ..... Số CKC, HDK: .....

Số CKC, HĐTH ..... Căn cứ Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư số: ..... ngày.../.../.....

Nội dung	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Năm KHV	Tổng số tiền	Chia ra	
							Nộp thuế	Thanh toán cho ĐV hưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)	(8)	(9)
<b>Tổng cộng:</b>								

Tổng số tiền ghi bằng chữ: .....

Trong đó:

#### NỘP THUẾ:

Tên đơn vị (Người nộp thuế): .....

Mã số thuế: ..... Mã NDKT: ..... Mã chương: .....

Cơ quan quản lý thu: ..... Kỳ thuế: .....

KBNN hạch toán khoản thu: .....

Tổng số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ): .....

#### THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNG

Đơn vị nhận tiền: .....

Địa chỉ: .....

Tài khoản: ..... Mã CTMT, DA và HTCT: .....

Tại KBNN (NH): .....

Hoặc người nhận tiền: .....

CMND số: ..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

Tổng số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): .....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Ngày... tháng... năm...

Người lĩnh tiền mặt

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi họ tên)

(Ký, ghi họ tên)

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

#### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Không ghi vào  
khu vực này

**BỘ NGOẠI GIAO**  
**GIẤY RÚT VỐN ĐẦU TƯ KIỂM THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Dùng trong trường hợp chi từ tài khoản tạm giữ ngoại tệ)

Thực chi

Tạm ứng

Ứng trước đủ đk thanh toán  Ứng trước chưa đủ đk thanh toán

Tên dự án: .....

Chủ đầu tư: .....

Tài khoản: ..... tại Sở giao dịch KBNN.

Tên CTMT, DA: .....

Mã CTMT, DA: .....

Căn cứ Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư số: ..... ngày ...../...../.....

Nội dung (1)	Mã NDKT (2)	Mã chương (3)	Mã ngành KT (4)	Mã nguồn NSNN (5)	Năm KHV (6)	Loại ngoại tệ (7)	Tỷ giá (8)	Số tiền	
								Nguyên tệ (9)	Quy ra VNĐ (10)
<b>Tổng cộng:</b>									

Đồng thời ghi thu NSNN chi tiết như sau:

Cơ quan quản lý khoản thu: .....

Mã Chương: ..... Mã số thuế: ..... Kỳ nộp phí, lệ phí: .....

Nội dung (1)	Mã NDKT (2)	Loại ngoại tệ (3)	Tỷ giá (4)	Số tiền	
				Nguyên tệ (5)	Quy ra VNĐ (6)
<b>Tổng cộng:</b>					

**PHẦN KBNN GHI**

Nợ TK: .....  
Có TK: .....  
Nợ TK: .....  
Có TK: .....  
Nợ TK: .....  
Có TK: .....  
Mã ĐBHC: .....  
Mã CQT: .....

Tổng số tiền nguyên tệ ghi bằng chữ: .....

Tổng số tiền VNĐ ghi bằng chữ: .....

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

Ngày ..... tháng ..... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

**BỘ NGOẠI GIAO**

Ngày ... tháng ... năm ...

Kế toán trưởng

(Ký, ghi họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Không ghi vào  
khu vực này

### ỦY NHIỆM CHI

Mẫu số 16c1  
Ký hiệu: C4-02a/KB

Chuyển khoản  Tiền mặt tại KB   
Tiền mặt tại NH

Lập ngày..... tháng..... năm.....

Đơn vị trả tiền:.....

Địa chỉ: .....

Tại Kho bạc Nhà nước: .....

Tài khoản: .....

Mã nhà tài trợ:.....

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Niên độ NS	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>Tổng cộng</b>			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: .....

Đơn vị nhận tiền:.....

Địa chỉ:.....

Tài khoản: .....

Tại Kho bạc Nhà nước (NH): .....

Hoặc người nhận tiền: .....

Số CMND:..... Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC**  
Ngày..... tháng..... năm.....  
Thủ quỹ    Kế toán    Kế toán trưởng    Giám đốc

Ngày... tháng... năm...  
Người nhận tiền  
(Ký, ghi họ tên)

**ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN**  
Ngày..... tháng..... năm.....  
Kế toán trưởng    Chủ tài khoản  
(Ký, ghi họ tên)    (Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Không ghi vào  
khu vực này

## ỦY NHIỆM CHI (ngoại tệ)

Mẫu số 16c2  
Ký hiệu: C4-02b/KB

Chuyển khoản

Tiền mặt tại ngân hàng

Lập ngày..... tháng..... năm.....

Đơn vị trả tiền: .....

Địa chỉ: .....

Tại Kho bạc Nhà nước: .....

Tài khoản: .....

Mã nhà tài trợ: .....

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NSNN	Niên độ NS	Số tiền	
			Nguyên tệ	VND
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>Tổng cộng:</b>				

Tổng số tiền nguyên tệ ghi bằng chữ: .....

Tổng số tiền VNĐ ghi bằng chữ: .....

Đơn vị nhận tiền: .....

Địa chỉ: .....

Tài khoản: ..... Tại Kho bạc Nhà nước (NH): .....

Hoặc người nhận tiền: .....

Số CMND: ..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

**KBNN A GHI:**

Nợ TK: .....

Có TK: .....

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

Ngày...tháng...năm...

Người nhận tiền

(Ký, ghi họ tên)

### ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán trưởng Chủ tài khoản

(Ký, ghi họ tên) (Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Không ghi vào  
khu vực này

## ỦY NHIỆM CHI

Mẫu số 16c3  
Ký hiệu: C4-02c/KB

Lập ngày..... tháng..... năm.....

Đơn vị trả tiền: .....

Địa chỉ: .....

Tại Kho bạc Nhà nước: .....

Tài khoản: .....

Nội dung thanh toán (1)	Mã nguồn NSNN (2)	Niên độ NS (3)	Tổng số tiền (4) = (5) + (6)	Chia ra	
				Nộp thuế (5)	TT cho ĐV hưởng (6)
<b>Tổng cộng:</b>					

Tổng số tiền ghi bằng chữ: .....

### Trong đó:

#### NỘP THUẾ:

Tên đơn vị (Người nộp thuế): .....

Mã số thuế:..... Mã NDKT:..... Mã chương:.....

Số Tờ khai/Quyết định/Thông báo:.....

Kỳ thuế/Ngày Tờ khai/Quyết định/Thông báo: .....

Cơ quan quản lý thu: .....

KBNN hạch toán khoản thu: .....

Tổng số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ) : .....

#### THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNG:

Đơn vị nhận tiền:.....

Địa chỉ:.....

Tài khoản: ..... Tại Kho bạc Nhà nước (NH):.....

Tổng số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): .....

#### KBNN A GHI

##### 1. Nộp thuế:

Nợ TK: .....

Có TK: .....

Nợ TK: .....

Có TK: .....

Mã CQ thu: .....

Mã ĐBHC:.....

##### 2. Thanh toán cho ĐV hưởng:

Nợ TK: .....

Có TK: .....

#### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

#### ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán trưởng  
(Ký, ghi họ tên)

Chủ tài khoản  
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Không ghi vào  
khu vực này

Mẫu số 16c4  
Ký hiệu: C4-02d/KB

### ỦY NHIỆM CHI

(Dùng trong trường hợp chủ dự án đề nghị trích tài khoản ngoại tệ  
thanh toán cho nhà cung cấp bằng loại tiền khác)

Chuyển khoản  Tiền mặt tại KB   
Tiền mặt tại NH

Lập ngày..... tháng..... năm.....

Đơn vị trả tiền: .....

Địa chỉ: .....

Tài khoản: .....

Tại Kho bạc Nhà nước: .....

Nội dung thanh toán	Số tiền
<b>Tổng cộng</b>	

Tổng số tiền đề nghị thanh toán ghi bằng chữ: .....

Đơn vị nhận tiền: .....

Địa chỉ: .....

Tài khoản: .....

Tại Kho bạc Nhà nước (NH): .....

Hoặc người nhận tiền: .....

Số CMND:..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

#### ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN

Ngày...tháng...năm...

Người nhận tiền  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán trưởng  
(Ký, ghi họ tên)

Chủ tài khoản  
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

#### PHẦN KBNN GHI:

Tỷ giá:..... Số tiền theo nguyên tệ:.....

Số tiền nguyên tệ bằng chữ:.....

KBNN A GHI:

Nợ TK: .....

Có TK: .....

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc



Không ghi vào  
khu vực này

Mẫu số 05c  
Ký hiệu: C3-02/NS  
Số:..... Năm NS:.....

## GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN TẠM ỨNG VỐN ĐẦU TƯ

Tạm ứng sang thực chi  Ứng trước chưa đủ ĐKTT sang ứng trước đủ ĐKTT

Tên dự án:.....

Chủ đầu tư:..... Mã ĐVQHNS:.....

Tài khoản:..... Tại KBNN: .....

Tên CTMT, DA:.....

..... Mã CTMT, DA: ..... Số CKC, HĐTH.....

Căn cứ Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư số: ..... ngày...../...../.....

Và số dư tạm ứng/ứng trước kinh phí đầu tư của dự án:.....

Đề nghị Kho bạc Nhà nước ..... thanh toán số tiền đã Tạm ứng  /Ứng trước chưa đủ ĐKTT  thành Thực chi  /Ứng trước đủ ĐKTT  theo chi tiết sau:

Nội dung	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Năm KHV	Số dư tạm ứng/ứng trước	Số đề nghị thanh toán	Số KBNN duyệt thanh toán
Tổng cộng:								

Tổng số tiền ghi bằng chữ:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

**Kế toán trưởng**  
(Ký, ghi họ tên)

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

### PHẦN KHO BẠC NHÀ NƯỚC GHI

Số tiền ghi bằng chữ: .....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

**Kế toán      Kế toán trưởng      Giám đốc**

### PHẦN KBNN GHI

Nợ TK: .....

Có TK: .....

Mã ĐBHC.....

Mẫu số 13  
Mã hiệu: .....  
Số: .....

**CHỦ ĐẦU TƯ/BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN...**  
Số:.....

**BẢNG PHÂN BỐ CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN HOÀN TẠM ỨNG CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN**  
(*Từ tháng.....đến tháng.....năm.....*)

STT	Dự án	Số kinh phí QLDA còn lại chưa phân bổ kỳ trước chuyển sang	Số kinh phí QLDA trích chuyển vào TKTG trong năm báo cáo		Trong đó: Trong kỳ báo cáo	Lũy kế số đã phân bổ cho dự án đến cuối kỳ trước	Phân bổ chi phí QLDA		Số kinh phí QLDA còn lại cuối kỳ chưa phân bổ
			Tổng số	Tổng số			Tổng số	Trong đó: Giá trị đề nghị phân bổ kỳ này	
1	2	3	4	5	6	7	8	9=3+5-8	
	<b>Tổng số:</b>								
1	Dự án A								
2	Dự án B								
	.....								

**Lập biểu**  
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

....., ngày.....tháng.....năm .....  
**Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án**  
(*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

**Ghi chú: Hướng dẫn phương pháp lập Bảng phân bổ chi phí QLDA đề nghị thanh toán hoàn tạm ứng chi phí QLDA**

- Cột (2) : Ghi đầy đủ tên các dự án đã được trích chuyển kinh phí QLDA vào TKTG mà chưa được phân bổ để hoàn ứng hết số đã trích vào TKTG.
- Số liệu tại cột (3) của bảng phân bổ kỳ này phải khớp đúng với số liệu tại cột (9) của bảng phân bổ chi phí QLDA của kỳ báo cáo trước.
- Số liệu tại cột (4) là số kinh phí QLDA đã trích chuyển vào TKTG, bao gồm cả số đã trích chuyển kinh phí QLDA trong kỳ báo cáo tại cột (5).
- Cột (7): Ghi lũy kế số chi phí QLDA phân bổ trong năm báo cáo, bao gồm cả số đề nghị phân bổ chi phí QLDA kỳ này ở cột (8).
- Tổng số chi phí QLDA phân bổ cho từng dự án không được vượt quá tổng số kinh phí QLDA đã trích chuyển vào TKTG của dự án đó.